

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TÂY BẮC ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TUYỂN CHỌN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2015 (ĐỢT 3)**

*(Kèm theo Thông báo số 3781/TB-DHQGHN, ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Đại học Quốc gia Hà Nội)*

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
1.	Dự án sản xuất thử nghiệm cấp quốc gia: Thử nghiệm nhân trồng, phát triển cây Mắc-ca tại ba tỉnh Điện Biên, Lai Châu và Sơn La	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng, chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ; Thử nghiệm nhân trồng cây Mắc-ca trên quy mô lớn.</li> <li>- Đề xuất giải pháp phát triển bền vững cây Mắc-ca thành cây hiệu quả kinh tế cao tại ba tỉnh Điện Biên, Lai Châu và Sơn La.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học                             <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bộ quy trình kỹ thuật nhân giống, trồng thâm canh, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản, chế biến hạt Mắc-ca tại vùng Tây Bắc.</li> <li>- 01 báo cáo đề xuất giải pháp phát triển bền vững cây Mắc-ca trên địa bàn ba tỉnh Điện Biên, Lai Châu và Sơn La.</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm công nghệ                             <ul style="list-style-type: none"> <li>2.1. Mô hình nhân trồng:                                     <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng giống Mắc-ca được tuyển chọn có năng suất hạt cao (5-7 kg hạt/cây), cho quả ổn định, phù hợp với điều kiện, thổ nhưỡng, khí hậu các tỉnh Điện Biên, Lai Châu và Sơn La: 03.</li> <li>- Vườn nhân giống và mô hình trình diễn:   <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số lượng vườn nhân giống: 03. Quy mô: 0,5ha/vườn.</li> <li>+ Số lượng mô hình trình diễn trồng cây Mắc-ca có hiệu quả kinh tế cao: 03. Năng suất hạt: 5-7 kg hạt/cây. Quy mô: 3 ha/mô hình.</li> </ul> </li> </ul> </li> <li>2.2. Mô hình công nghệ sơ chế, bảo quản:</li> </ul> </li> </ul>	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng mô hình công nghệ sơ chế, bảo quản: 03.</li> <li>- Quy mô: 300 tấn hạt/01 tháng.</li> <li>2.3. Tập huấn, chuyển giao công nghệ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn, chuyển giao công nghệ quy trình nhân giống, trồng thâm canh, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản, chế biến, tiêu thụ hạt Mắc-ca tại các địa phương thử nghiệm.</li> <li>- Quy mô: 900 lượt người.</li> </ul> </li> </ul>	
2.	<p>Đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia:</p> <p>Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc</p>	<p>1. Đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp.</p> <p>2. Xây dựng các chương trình bồi dưỡng đặc thù cho giáo viên/giảng viên và cán bộ quản lý vùng Tây Bắc.</p> <p>3. Đề xuất những chính sách đặc thù, giải pháp thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên vùng Tây Bắc.</p>	<p>1. Kết quả khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên vùng Tây Bắc.</li> <li>- 03 chương trình bồi dưỡng cho giáo viên; 03 chương trình bồi dưỡng cho cán bộ quản lý giáo dục.</li> <li>- Báo cáo đánh giá hiệu quả của các chương trình bồi dưỡng.</li> <li>- Báo cáo đề xuất giải pháp đặc thù nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên và cán bộ quản lý vùng Tây Bắc.</li> </ul> <p>2. Các sản phẩm chuyển giao, ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuyến nghị chính sách đặc thù và giải pháp phù hợp nâng cao chất lượng bồi dưỡng, đào tạo giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục vùng Tây Bắc.</li> </ul>	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
			3. Các ấn phẩm: - 05 bài báo trong các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước. 4. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 02 thạc sĩ và hỗ trợ 01 nghiên cứu sinh.	
3.	Đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia: Nghiên cứu phát triển, chuyển giao bộ tiêu chuẩn và phần mềm đánh giá năng lực tiếng Việt và hỗ trợ dạy – học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số bậc tiểu học vùng Tây Bắc	1. Xác lập bộ tiêu chuẩn đánh giá năng lực tiếng Việt theo lý thuyết ngôn ngữ hiện đại và tiếp cận chuẩn đầu ra. 2. Xây dựng bộ công cụ đánh giá năng lực tiếng Việt của học sinh các dân tộc ít người phù hợp với văn hóa, ngôn ngữ và lãnh thổ các địa phương vùng Tây Bắc. 3. Xây dựng phần mềm đánh giá năng lực tiếng Việt phù hợp với trình độ học sinh các dân tộc phục vụ đánh giá trực tiếp và trực tuyến. 4. Chuyển giao sản phẩm hoàn chỉnh sử dụng rộng rãi trực tiếp và trực tuyến tại các trường dân tộc nội trú nói	1. Các kết quả khoa học chính - 01 bộ tiêu chuẩn đánh giá năng lực tiếng Việt theo lý thuyết ngôn ngữ hiện đại và tiếp cận chuẩn đầu ra. - 01 bộ công cụ đánh giá năng lực tiếng Việt theo lý thuyết ngôn ngữ hiện đại và tiếp cận chuẩn đầu ra. 2. Các sản phẩm chuyển giao, ứng dụng: - 01 phần mềm đánh giá năng lực tiếng Việt cho học sinh dân tộc ít người bậc tiểu học khu vực Tây Bắc. - 01 tài liệu hỗ trợ giáo viên. - Chứng nhận giải pháp hữu ích. 3. Các ấn phẩm: - 01 bài báo tạp chí hệ thống Scopus. - 03 bài báo tạp chí chuyên ngành trong nước. 4. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 02 thạc sĩ và hỗ trợ 01 nghiên cứu sinh.	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
		riêng và các trường tiểu học vùng Tây Bắc nói chung, góp phần nâng cao chất lượng dạy tiếng Việt và phát triển bền vững chất lượng giáo dục miền núi.		
4.	<p>Đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia:</p> <p>Nghiên cứu chính sách, giải pháp và xây dựng mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở vùng Tây Bắc</p>	<p>1. Xác lập được cơ sở lý luận và thực tiễn hình thành liên kết vùng và tiểu vùng cho phát triển du lịch và kinh tế xã hội vùng Tây Bắc.</p> <p>2. Đánh giá thực trạng và hiệu quả các mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở vùng Tây Bắc.</p> <p>3. Xây dựng mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch gắn với nâng cao hiệu quả kinh tế xã hội ở vùng Tây Bắc.</p> <p>4. Đề xuất các chính sách, giải pháp và mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát</p>	<p>1. Các kết quả khoa học chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hình thành liên kết vùng trong phát triển du lịch gắn với phát triển kinh tế các vùng có du lịch từ 10-15%.</li> <li>- Thực trạng mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở vùng Tây Bắc.</li> <li>- Các mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch gắn với phát triển kinh tế xã hội ở vùng Tây Bắc.</li> <li>- Các kiến nghị đề xuất các chính sách và giải pháp phát triển mô hình liên kết vùng , tiểu vùng trong phát triển du lịch gắn với phát triển kinh tế xã hội ở vùng Tây Bắc.</li> </ul> <p>2. Các sản phẩm chuyển giao, ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình cho liên kết vùng du lịch của các tỉnh Phú Thọ - Lào Cai - Hà Giang - Tuyên Quang - Hà Nội được chuyển giao và áp dụng trong thực tiễn tại các tỉnh trong chuỗi liên kết có tiềm năng</li> </ul>	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
		triển du lịch gắn với nâng cao hiệu quả kinh tế xã hội ở vùng Tây Bắc..	du lịch vùng Tây Bắc. 3. Các ấn phẩm: - 05 bài báo trong các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước. - 01 bài báo quốc tế trong danh mục ISI. 4. Sản phẩm đào tạo: Đào tạo 02 thạc sĩ và hỗ trợ 01 nghiên cứu sinh.	

*Án định phụ lục gồm 04 nhiệm vụ./.*